

KẾ HOẠCH

Đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã Chương Dương

Thực hiện Kế hoạch số 326/KH-UBND ngày 03/12/2025 của UBND thành phố Hà Nội đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026; Kế hoạch số 7456/KH-SYT ngày 19/12/2025 của Sở Y tế đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

Nhằm mục đích đảm bảo An toàn thực phẩm (ATTP) trong dịp tết Dương lịch, tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 phục vụ Nhân dân đón Tết, vui Xuân an toàn, bảo đảm sức khỏe, đồng thời ổn định sản xuất, kinh doanh, phát triển và cạnh tranh lành mạnh của các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, xuất nhập khẩu thực phẩm. UBND xã Chương Dương xây dựng kế hoạch đảm bảo An toàn thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu và sử dụng thực phẩm nhằm đảm bảo tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm, hạn chế tối đa các vụ ngộ độc thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Nâng cao trách nhiệm chỉ đạo công tác quản lý ATTP của các cấp, các ngành; triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 của các ngành, đoàn thể xã.

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm An toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

2. Yêu cầu

- Công tác kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhóm sản phẩm tiêu thụ nhiều trong dịp Tết và có yếu tố nguy cơ cao, các làng nghề chế biến thực phẩm, các cơ sở kinh doanh tại các chợ và siêu thị, kiểm tra liên ngành của xã. Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm đúng quy định của pháp luật. Kiểm tra đúng tiến độ, báo cáo đúng thời gian, theo sự chỉ đạo thống nhất của Ban Chỉ đạo công tác ATTP xã và Thành phố.

- Thực hiện nghiêm Chi thị số 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương về việc tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chi thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về bảo đảm an toàn thực phẩm, nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong công tác bảo đảm an toàn thực phẩm.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông phổ biến các quy định của pháp luật về An toàn thực phẩm cũng như các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng đến người dân.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Thời gian triển khai: Từ 20/12/2025 đến hết 20/3/2026.

2. Công tác truyền thông

- Tăng cường công tác truyền thông, phổ biến kế hoạch triển khai công tác bảo đảm ATTP, phòng ngừa ngộ độc thực phẩm, bảo vệ quyền lợi và sức khỏe người tiêu dùng trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Đẩy mạnh viết, đưa tin và phóng sự về công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cho các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng. Tăng cường công tác truyền thông về ATTP trên hệ thống truyền thông bằng nhiều hình thức: hoạt động truyền thông tại cộng đồng, tờ rơi, tờ gấp, Pano, áp phích, băng rôn, khẩu hiệu... về ATTP.

- Tập trung tuyên truyền nâng cao kiến thức, thái độ, thực hành về vệ sinh ATTP trong dịp Tết cổ truyền dân tộc, Lễ hội; nâng cao vai trò, trách nhiệm của UBND xã; của người quản lý, của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng trong việc bảo đảm chất lượng, ATTP theo quy định hiện hành; tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết và mùa Lễ hội.

- Nội dung tuyên truyền: *Phụ lục 1.*

3. Công tác kiểm tra

3.1. Đối tượng kiểm tra

Đối tượng kiểm tra chủ yếu: Là các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, các siêu thị, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố, tập trung vào những cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp Tết Bính Ngọ và các Lễ hội như thịt, sản phẩm từ thịt, bia, rượu, đồ uống có cồn, nước giải khát, bánh, mứt, kẹo, rau, củ, quả, phụ gia thực phẩm... các cơ sở dịch vụ ăn uống đặc biệt là các cơ sở dịch vụ ăn uống xung quanh các khu vực tổ chức Lễ hội Xuân trên địa bàn.

3.2. Nội dung kiểm tra

- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về bảo đảm An toàn thực phẩm được quy định tại các văn bản pháp luật hiện hành và xử lý vi phạm hành chính được quy định tại các văn bản hiện hành.

- Nội dung kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và phương pháp kiểm tra (*Phụ lục 2b*).

- Thực hiện xử lý vi phạm:

+ Các Đoàn kiểm tra ATTP khi phát hiện vi phạm phải xử lý đúng quy định pháp luật, tuyệt đối không để các sản phẩm không đảm bảo ATTP, không rõ nguồn gốc, không đúng quy định về ghi nhãn hoặc có các vi phạm khác lưu thông trên thị trường; không để các sản phẩm quảng cáo sai quy định tiếp tục lưu hành; không để các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố không đảm bảo ATTP tiếp tục hoạt động khi chưa thực hiện các biện pháp khắc phục có hiệu quả.

+ Trong quá trình kiểm tra và xử lý các vi phạm, các đoàn kiểm tra của xã căn cứ vào tính chất vụ việc và thẩm quyền để xử lý hoặc có thể chuyển hồ sơ vi phạm cho cơ quan chức năng đủ thẩm quyền để tiếp tục xử lý đúng quy định, công khai các vi phạm trên các phương tiện thông tin truyền thông.

3.3. Hoạt động kiểm tra

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tổ chức kiểm tra tại các Lễ hội, cơ sở phục vụ, cơ sở sản xuất hộ gia đình, đại lý kinh doanh thực phẩm, dịch vụ, cơ sở bán lẻ..., chợ và thức ăn đường phố trên địa bàn xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo công tác ATTP xã; chủ trì và phối hợp Phòng Kinh tế, các đơn vị liên quan tham mưu với UBND xã triển khai kế hoạch đảm bảo ATTP Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã đạt hiệu quả.

- Tham mưu thành lập Đoàn kiểm tra của BCD ATTP xã, kiểm tra, hậu kiểm các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ của ngành, đặc biệt chú trọng kiểm tra nội dung: Vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ, vệ sinh cá nhân, nguồn gốc nguyên liệu đưa vào sản xuất, chất lượng sản phẩm.

- Phối hợp Phòng Kinh tế, Trạm Y tế cung cấp tài liệu, tin bài tuyên truyền về ATTP cho Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao xã.

- Chỉ đạo Ban giám hiệu các trường tổ chức tuyên truyền cho học sinh biết giữ vệ sinh ăn uống, rửa tay trước khi ăn, ăn chín uống sôi, các biện pháp đảm bảo ATTP phòng các bệnh lây qua đường ăn uống và ngộ độc thực phẩm. Tăng cường kiểm tra công tác đảm bảo an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, căng tin tại các trường học theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo kết quả công tác đảm bảo ATTP trên địa bàn xã báo cáo Thành phố theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã bố trí và hướng dẫn các đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành, đảm bảo nguồn kinh phí cho các hoạt động đảm bảo ATTP dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh các mặt hàng do ngành Công thương, Nông nghiệp theo phân cấp quản lý, đặc biệt là các mặt hàng dễ sản xuất thực phẩm trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ, Lễ hội Xuân năm 2026, rượu, bia, nước giải khát... Kiểm tra bảo đảm quy chuẩn chất lượng sản phẩm thực phẩm đúng quy định hiện hành.

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền đến các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, người tiêu dùng, Nhân dân trên địa bàn về các quy định và biện pháp bảo đảm ATTP theo quy định của Bộ Công thương; Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của xã.

- Báo cáo kết quả hoạt động của đơn vị theo quy định.

3. Trạm Y tế xã

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch chuyên môn, kỹ thuật về đảm bảo ATTP phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về ATTP cho các đối tượng thuộc lĩnh vực Y tế quản lý.

- Phối hợp tham gia vào đoàn kiểm tra liên ngành các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn.

- Tăng cường công tác giám sát, lấy mẫu đánh giá xác suất nguy cơ mất an toàn thực phẩm đặc biệt tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nhiều loại thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, Lễ hội trên địa bàn.

- củng cố kiện toàn Đội cơ động đáp ứng y tế, Đội điều tra xử lý ngộ độc thực phẩm... chuẩn bị sẵn sàng phương tiện, trang thiết bị y tế, thuốc, vật tư, hóa chất tham gia sơ cấp cứu vận chuyển bệnh nhân; tổ chức điều tra, xử lý ngộ độc thực phẩm nhiều người mắc, khắc phục các sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã (nếu có).

- Tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ định kỳ và đột xuất theo quy định, gửi UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp).

4. Công an xã

- Phối hợp với các ngành chức năng chủ động phát hiện, điều tra làm rõ các vụ việc có dấu hiệu vi phạm đối với các loại thực phẩm phục vụ Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân lưu thông trên địa bàn.

- Thực hiện các kế hoạch, chuyên đề công tác và phối hợp các đơn vị trong công tác kiểm tra ATTP, an ninh trật tự, an toàn giao thông, lấn chiếm lòng đường vỉa hè gây mất mỹ quan đô thị.

- Cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra liên ngành công tác ATTP trên địa bàn xã.
- Báo cáo kết quả hoạt động của đơn vị theo quy định.

5. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao xã

- Phối hợp Phòng Văn hóa - Xã hội, Phòng Kinh tế, Trạm Y tế xã tăng cường đưa các tin bài mang tính cập nhật về: kết quả kiểm tra; các cơ sở vi phạm về ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026; tin bài cảnh báo mất an toàn cho cộng đồng. Tuyên truyền hướng dẫn người tiêu dùng lựa chọn các loại thực phẩm phục vụ Tết an toàn.

- Phối hợp tham gia đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác ATTP các cơ sở trên địa bàn.

6. Đề nghị Đội Quản lý thị trường số 21

- Phối hợp thực hiện các kế hoạch, chuyên đề công tác kiểm tra ATTP trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 theo chỉ đạo của ngành, thành lập đoàn kiểm tra theo chức năng, nhiệm vụ. Phát hiện, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về ATTP, đặc biệt hàng giả, hàng nhập lậu, chú trọng nguồn gốc, chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường, nhãn mác sản phẩm, chuyển truy tố các vụ nghiêm trọng theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp các ngành chức năng kiểm soát chất lượng ATTP đối với các loại thực phẩm lưu thông trên địa bàn xã.

7. Đề nghị trạm Dịch vụ Nông nghiệp Thường Tín

- Tăng cường phối hợp kiểm tra việc giết mổ, kinh doanh, buôn bán, vận chuyển, chế biến động vật và các sản phẩm chế biến từ động vật. Phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh gia súc và gia cầm trên địa bàn.

- Phát hiện sớm, khoanh vùng và xử lý kịp thời các ổ dịch bệnh gia súc và gia cầm (nếu có), không để lây lan sang người; tuyên truyền, vận động để người dân không kinh doanh, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật ốm, chết do dịch bệnh. Hối hợp cùng UBND xã thực hiện các biện pháp quản lý nguồn gốc các sản phẩm từ động vật, thực vật dùng làm nguyên liệu chế biến thực phẩm theo quy định.

- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của xã.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức đoàn thể của xã

- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ tăng cường phối hợp kiểm tra, tuyên truyền về đảm bảo ATTP, chỉ đạo các thành viên, hội viên thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP.

- Giám sát cộng đồng, phát hiện, thông báo cho các cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm không đảm bảo ATTP để có biện pháp ngăn chặn và xử lý kịp thời.

9. Lãnh đạo các thôn, đội

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến người dân các chính sách pháp luật về ATTP, không sử dụng thực phẩm bẩn, không rõ nguồn gốc xuất xứ.

- Kịp thời nắm bắt, phát hiện các cơ sở nghi ngờ sản xuất, kinh doanh thực phẩm bẩn, hàng giả; đặc biệt là các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống xung quanh điểm tổ chức sự kiện, Lễ hội Xuân năm 2026; báo cáo UBND xã, Công an xã để xử lý nghiêm trường hợp có vi phạm.

Trên đây là Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026 trên địa bàn xã Chương Dương. UBND xã đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Y tế Hà Nội;
- TT Đảng ủy, HĐND xã;
- TT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Đội Quản lý thị trường số 21;
- Trạm Dịch vụ Nông nghiệp Thường Tín;
- Thành viên BCĐ ATTP xã;
- Các phòng, ban, đơn vị xã;
- Lưu: VT, VHXXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Đô

Phụ lục 1

Hướng dẫn triển khai công tác tuyên truyền bảo đảm ATTP

Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Chương Dương)

I. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRUYỀN THÔNG

1. Người nội trợ, người tiêu dùng, người sản xuất/kinh doanh, chính quyền các cấp.
2. Người tiêu dùng thực phẩm.
3. Người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

II. NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG

1. Tuyên truyền trước Tết

- Kế hoạch triển khai công tác đảm bảo An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân năm 2026.

- Tuyên truyền chủ trương của Đảng, các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý An toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền, phổ biến các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền chỉ sử dụng nguyên liệu có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến được phép sử dụng, đúng liều lượng, đúng đối tượng theo quy định trong sản xuất, chế biến thực phẩm.

- Tuyên truyền phổ biến các quy định về sản xuất, kinh doanh rượu theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu, Nghị định số 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Tuyên truyền đảm bảo các điều kiện bảo quản, kinh doanh giò, chả, bánh chưng, bánh tét, bánh, mứt kẹo cổ truyền để đảm bảo an toàn thực phẩm.

- Đưa tin, tuyên truyền các hoạt động thanh, kiểm tra, xử phạt vi phạm và các công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trên địa bàn.

- Kịp thời công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Hướng dẫn cách chọn mua thực phẩm an toàn.

- Cách chế biến thực phẩm an toàn.

- Tuyên truyền không mua thực phẩm tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh mất vệ sinh không đảm bảo an toàn; Không mua sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên mua, tích trữ quá nhiều thực phẩm trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

2. Tuyên truyền trong Tết

- Tuyên truyền phổ biến các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn, các bảo quản giò, chả, canh măng, bánh chưng và các món ăn cổ truyền trong ngày Tết...

- Tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Không nên chế biến quá nhiều thực phẩm, thức ăn trong ngày Tết để tránh sử dụng sản phẩm không tươi, mất dinh dưỡng, hoặc mốc hỏng.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong dịp Tết: Không uống cồn công nghiệp vì có thể gây mù mắt và tử vong; Không lạm dụng rượu, bia trong ngày Tết; Không uống rượu ngâm với lá, rễ cây, phủ tạng động vật không rõ độc tính hay rượu ngâm theo kinh nghiệm cá nhân; Không uống rượu khi: không biết đó là rượu gì, rượu không có nguồn gốc, rượu không công bố tiêu chuẩn chất lượng, không uống rượu khi đang đói, mệt hoặc đang uống thuốc điều trị; Trẻ em dưới 18 tuổi không được uống rượu, bia.

- Khai báo khi bị ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, hư hỏng.

3. Tuyên truyền sau Tết và mùa Lễ hội

- Tiếp tục tuyên truyền các văn bản pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, các văn bản liên quan đến công tác quản lý An toàn thực phẩm.

- Tuyên truyền vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương trong việc quản lý an toàn thực phẩm tại địa phương, tại các khu Lễ hội.

- Tuyên truyền công tác thanh kiểm tra bảo đảm An toàn thực phẩm tại tất cả các cấp từ Thành phố đến cơ sở. Công khai tên, địa chỉ các cơ sở, cá nhân vi phạm về an toàn thực phẩm; thông tin danh sách, địa chỉ sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn.

- Tiếp tục tuyên truyền các quy định về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm.

- Tuyên truyền các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế, lĩnh vực an toàn thực phẩm.

- Tiếp tục tuyên truyền phổ biến Nghị định số 105/2017/NĐ-CP về kinh doanh rượu. Nghị định 17/2020/NĐ-CP sửa đổi Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.

- Tuyên truyền phổ biến các mô hình sản xuất, kinh doanh, các sản phẩm, chuỗi thực phẩm an toàn, các sản phẩm truyền thống của địa phương nhằm quảng bá, kích lệ sản xuất sản phẩm thực phẩm an toàn, mang đậm nét truyền thống, đặc sản địa phương...

- Hằng tuần công khai các cơ sở, cá nhân bị phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm nhằm cảnh cáo, răn đe, ngăn chặn các hành vi sản xuất, kinh doanh thực phẩm trái pháp luật.

- Tiếp tục hướng dẫn cách chế biến, bảo quản thực phẩm an toàn ...

- Tiếp tục tuyên truyền không sử dụng sản phẩm thực phẩm không rõ nguồn gốc, có dấu hiệu ôi thiu, mốc, hỏng.

- Tiếp tục tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc rượu trong mùa lễ hội.

- Tuyên truyền phòng ngừa ngộ độc nấm: Tuyệt đối không được ăn nấm lạ, nấm hoang dại kể cả nấm màu trắng...; Không ăn thử nấm, dứt khoát loại bỏ nấm khi còn nghi ngờ; Không hái nấm non chưa xòe mũ vì chưa bộc lộ hết đặc điểm cấu tạo khó nhận dạng nấm độc; Không ăn nấm đã bị dập nát, ôi thiu.

III. CÁC KÊNH TRUYỀN THÔNG

- Kênh truyền thông đại chúng: Huy động đài phát thanh, truyền hình, báo chí dành nhiều thời gian, thời lượng phát sóng tuyên truyền về an toàn thực phẩm tập trung chuyển tải Thông điệp “An toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bính Ngọ năm 2026”. Viết bài phổ biến kiến thức về an toàn thực phẩm Tết, Lễ hội. Tổ chức tọa đàm, đối thoại trực tiếp trên truyền thanh về an toàn thực phẩm, phổ biến các nội dung của Luật và các văn bản hướng dẫn liên quan để nâng cao hiệu quả thực thi các nội dung của Luật.

- Kênh truyền thông trực tiếp: Tăng cường truyền thông trực tiếp thông qua đội ngũ cán bộ y tế, giáo dục, các ban ngành, đoàn thể (như Mặt trận tổ quốc, Hội chữ thập đỏ, Hội phụ nữ, Đoàn thanh niên, lực lượng vũ trang, cộng tác viên y tế...) với các hình thức dễ tiếp thu như hướng dẫn thực hành cụ thể theo nhóm, nói chuyện, hội thảo.. Ngoài ra, đưa vào thảo luận và có nghị quyết về đảm bảo an toàn thực phẩm trong các đợt sinh hoạt của các cấp ủy đảng.

- Các kênh truyền thông khác: Triển khai các hình thức truyền thông phù hợp như băng - rôn, khẩu hiệu, triển lãm, hướng dẫn cụ thể bằng cách “cầm tay chỉ việc”.

Đặc biệt, cần huy động sự hưởng ứng tham gia của các tổ chức, cá nhân doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh thực phẩm và các tổ chức, đoàn thể bảo vệ quyền lợi

người tiêu dùng cùng tham gia vào các hoạt động truyền thông, tuyên truyền đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Bình Ngô và Lễ hội Xuân 2026.

IV. KHẨU HIỆU TUYÊN TRUYỀN ĐẢM BẢO AN TOÀN THỰC PHẨM TẾT NGUYÊN ĐÁN BÌNH NGỌ VÀ MÙA LỄ HỘI XUÂN 2026

- 1. Vì sức khoẻ cộng đồng, hãy sản xuất, kinh doanh các sản phẩm thực phẩm chất lượng, an toàn;*
- 2. Không sử dụng thực phẩm ôi thiu, mốc hỏng; không rõ nguồn gốc, xuất xứ;*
- 3. Vì quyền lợi người tiêu dùng, hãy đấu tranh với các hành vi vi phạm an toàn thực phẩm;*
- 4. Không lạm dụng rượu, bia để Tết Bình Ngô trọn niềm vui;*
- 5. Không uống rượu khi không biết rõ nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm;*
- 6. Đảm bảo an toàn thực phẩm, đảm bảo dinh dưỡng đa dạng để tăng cường sức khỏe;*
- 7. Vì Tết Bình Ngô an Khang, thịnh vượng, hãy chung tay đảm bảo an toàn thực phẩm;*
- 8. Người tiêu dùng: Chỉ mua và sử dụng các sản phẩm thực phẩm có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, kiểm tra kỹ nhãn mác, bảo quản tốt thực phẩm;*
- 9. Tuyệt đối không sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, không an toàn; không sử dụng phẩm màu độc hại, các chất phụ gia, hóa chất ngoài danh mục cho phép để sản xuất, chế biến thực phẩm;*
- 10. Tuyệt đối không ăn nấm lạ, nấm hoang dại, nấm đã bị dập nát, hỏng.*

Phục lục 2a

CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Chương Dương)

1. Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về bảo đảm ATTP

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội;
- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020;
- Luật Thanh tra số 11/2022/QH15 có hiệu lực từ ngày 01/07/2023;
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;
- Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;
- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;
- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;
- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo; Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo; Nghị định 128/2022/NĐ-CP ngày 30/02/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm

hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/7/2017 của Chính phủ về kinh doanh Rượu;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, điện lực an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dung; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa; Nghị định số 111/2021/NĐ-CP ngày 09/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;

- Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật quảng cáo; Nghị định số 70/2021/NĐ-CP ngày 20/7/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

- Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 23/2018/TT-BYT ngày 14/9/2018 của Bộ Y tế quy định việc thu hồi và xử lý thực phẩm không bảo đảm an toàn thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Y tế;

- Thông tư số 25/2019/TT-BYT ngày 30/8/2019 của Bộ Y tế quy định truy xuất nguồn gốc sản phẩm thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Y tế ;

- Thông tư số 17/2023/TT-BYT ngày 25/9/2023 của Bộ Y tế Sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật về an toàn thực phẩm do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

- Thông tư số 01/2024/TT-BKHCN ngày 18/01/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra nhà nước về chất lượng hàng hóa lưu thông trên thị trường;

- Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2018 quy định phương thức quản lý điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;

- Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương quy định về quản lý an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm của Bộ Công Thương;

- Thông tư 13/2020/TT-BCT ngày 18/6/2020 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số quy định về điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

2. Các Nghị định căn cứ để xử lý vi phạm

- Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội;

- Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính số 67/2020/QH14 ngày 13/11/2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử phạt vi phạm hành chính số 88/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

- Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 189/2025 ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết Luật xử lý vi phạm hành chính về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính;

- Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm; Nghị định số 124/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm và Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; Nghị định 126/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp, tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa; hoạt động Khoa học và công nghệ, chuyển giao công nghệ; năng lượng nguyên tử;

- Nghị định số 14/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ về Nghị định xử phạt hành chính trong lĩnh vực chăn nuôi;

- Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng

cáo; Nghị định 128/2022/NĐ-CP ngày 30/02/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 38/2021/NĐ-CP ngày 29/3/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa và quảng cáo đã được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 129/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực du lịch; thể thao; quyền tác giả, quyền liên quan; văn hóa và quảng cáo;

- Nghị định số 04/2020/NĐ-CP ngày 03/01/2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 31/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giống cây trồng, bảo vệ và kiểm dịch thực vật; Nghị định số 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y;

- Nghị định số 98/2020/NĐ-CP ngày 26/8/2020 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; Nghị định 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp, điện lực an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả; hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; hoạt động dầu khí, kinh doanh xăng dầu và khí;

- Các nghị định khác của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

Phụ lục 2b**NỘI DUNG CHÍNH KIỂM TRA TẠI CƠ SỞ THỰC PHẨM***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Chương Dương)***1. Nội dung kiểm tra đối với từng cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm****a. Đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm:**

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);
- Giấy cam kết sản xuất thực phẩm an toàn (đối với các cơ sở thuộc diện cấp bản cam kết);
- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;
- Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm;
- Hồ sơ công bố sản phẩm/bản tự công bố sản phẩm;
- Nhãn sản phẩm hàng hóa sản phẩm;
- Tài liệu quảng cáo, hồ sơ đăng ký quảng cáo;
- Hồ sơ theo dõi về chất lượng sản phẩm;
- Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người);
- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm;
- Các nội dung khác có liên quan;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

b. Đối với cơ sở dịch vụ ăn uống:

- Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP (đối với các cơ sở thuộc diện phải có giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm);
- Giấy chứng nhận sức khỏe của chủ và người lao động;
- Giấy xác nhận tập huấn kiến thức an toàn thực phẩm của chủ và người trực tiếp tiếp xúc với thực phẩm;
- Điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm (cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ, con người);
- Quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển thực phẩm;
- Nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia thực phẩm;
- Lưu mẫu thức ăn;

- Nguồn nước dùng cho chế biến thực phẩm;
- Các nội dung khác có liên quan;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

c. Đối với cơ sở thức ăn đường phố:

- Cơ sở có đảm bảo tách biệt nguồn gốc gây độc hại, nguồn gây ô nhiễm;
- Thức ăn có được bày bán trên bàn, giá, kệ, phương tiện bảo đảm an toàn thực phẩm;
- Kiểm tra nguyên liệu;
- Kiểm tra dụng cụ ăn uống, chứa đựng thực phẩm;
- Kiểm tra dụng cụ che nắng, mưa, bụi bẩn, côn trùng và động vật gây hại;
- Kiểm tra nguồn gốc phục vụ việc chế biến, kinh doanh thực phẩm;
- Kiểm tra điều kiện về sức khỏe, kiến thức và thực hành của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh thực phẩm;
- Các nội dung khác có liên quan;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.

2. Phương pháp kiểm tra, hậu kiểm:

- Nghe báo cáo việc chấp hành các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm của cơ sở;
- Thu nhập tài liệu liên quan;
- Kiểm tra thủ tục pháp lý;
- Kiểm tra điều kiện vệ sinh thực tế tại cơ sở sản xuất thực phẩm, với các cơ sở hậu kiểm sau công bố sản phẩm chỉ kiểm tra điều kiện bảo quản nguyên liệu và sản phẩm thực phẩm.
- Kiểm tra sản phẩm thực phẩm;
- Lấy mẫu kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định khi cần thiết.
- Lập biên bản kiểm tra;
- Phân tích, đánh giá hồ sơ; phân tích, đánh giá kết quả kiểm nghiệm;
- Kết thúc kiểm tra, tiến hành nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm tại cơ sở; đề xuất các giải pháp tăng cường bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất/chế biến thực phẩm.
- Phát hiện các vi phạm xử lý theo quy định.

Phụ lục 3**MẪU BÁO CÁO AN TOÀN THỰC PHẨM***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /12/2025 của UBND xã Chương Dương)*

ĐƠN VỊ..... **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC- ATTP *Chương Dương, ngày tháng năm 202*

BÁO CÁO

Kết quả triển khai Kế hoạch bảo đảm an toàn thực phẩm
Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Bính Ngọ và Lễ hội Xuân 2026

I. Công tác chỉ đạo

Xây dựng Kế hoạch và công văn chỉ đạo triển khai Kế hoạch tới các đơn vị trực thuộc (nêu cụ thể).

II. Các hoạt động đã triển khai**1. Các hoạt động truyền thông được triển khai**

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Số người tham dự/ phạm vi bao phủ.
1	Họp cộng tác viên báo chí		
2	Nói chuyện		
3	Tập huấn		
4	Hội thảo		
5	Phát thanh xã		
	Phát thanh thôn/cụm dân cư		
6	Truyền hình		
7	Báo viết:		
	Bản tin:		
8	Sản phẩm truyền thông:		
	- Băng rôn, khẩu hiệu		
	- Tranh áp - phích		
	- Tờ gấp		
	- Băng, đĩa hình		
	- Băng, đĩa âm		
	- Khác		
9	Hoạt động khác: hội thi, hội thao tuyên truyền VSATTP ...		

2. Hoạt động kiểm tra

2.1. Công tác chỉ đạo hoạt động kiểm tra (nêu cụ thể).

.....

2.2. Kết quả kiểm tra tại cơ sở thực phẩm (không bao gồm các cơ sở do Đoàn liên ngành Trung ương và Đoàn thành phố thực hiện và báo cáo).

a. Việc tổ chức các đoàn kiểm tra

Tổng số đoàn kiểm tra:

b. Kết quả kiểm tra:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra

TT	Loại hình cơ sở thực phẩm	Tổng cơ sở	Số được kiểm tra	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ đạt (%)
1	Sản xuất chế biến				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
Tổng số cơ sở					

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục		
	Số cơ sở bị đóng cửa		
	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
	Số cơ sở phải khắc phục vụ về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số cơ sở kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố tiêu chuẩn sản phẩm/công bố hợp quy/phù hợp quy định ATTP/bản tự công bố sản phẩm/đăng ký bản công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu

TT	Loại xét nghiệm	Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu không đạt	Tỷ lệ % không đạt
1	Tổng số xét nghiệm nhanh			
2	Xét nghiệm tại labo			
2.1	Hóa lý			
2.2	Vi sinh			

III. Tình hình ngộ độc thực phẩm**IV. Đánh giá chung****1. Ưu điểm**

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Hạn chế, tồn tại

.....

.....

.....
.....
.....

3. Kiến nghị

.....
.....
.....

Nơi nhận:

-
- Phòng VH-XH;
- Lưu:.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký tên, đóng dấu)